



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ
ĐÔNG ANH LICOGI
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi;
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi;
- Căn cứ Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2019 và kế hoạch năm 2020 như sau :

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

A. Về số lượng và cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát:

Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi gồm có:

1. Ông Nguyễn Anh Dũng: Trưởng ban;
2. Ông Hoàng Như Thái: Thành viên;
3. Bà Lê Thị Thanh Nội : Thành viên;

B. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;
2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành, thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
3. Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính Quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; Thẩm định Báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên;
4. Một số hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát như sau:

- Tham dự họp tất cả các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về nâng cao công tác quản lý chi phí sản xuất kinh doanh, xây dựng một số quy chế nội bộ và một số công tác khác của Công ty;

- Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;

- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019;

- Thực hiện chương trình giám sát chuyên đề về kiểm tra, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và tỷ suất lợi nhuận thực hiện so với lập dự toán của các hợp đồng kinh tế lớn;

- Thực hiện một số nội dung khác theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng/ Ban nghiệp vụ/ Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao.

Chi phí cho hoạt động của Ban Kiểm Soát thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ; không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào khác.

II. KẾT QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đánh giá công tác tài chính kế toán :

- Công tác tài chính kế toán được thực hiện theo đúng quy định hiện hành về kế toán tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, các chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định quản lý tài chính doanh nghiệp hiện hành của Nhà nước.

- Hệ thống tài liệu, chứng từ kế toán, sổ kế toán, báo cáo tài chính được lập, ghi chép, phân loại và lưu trữ đúng quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty “đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh LICOGI tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Ban Kiểm Soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty.

2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

2.1. Tóm tắt các chỉ tiêu thực hiện: (Chi tiết Bảng số 01)

Bảng 01

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Năm 2019		Thực hiện so với kế hoạch		Tăng trưởng 2019/2018	
			Kế hoạch	Thực hiện	+/-	%	+/-	%
	1	2	3	4	5=4-3	6=5/3	7=4-2	8=7/2
1	Doanh thu thuần	1,261,768	1,279,321	1,101,935	(177,386)	-13.87%	(159,833)	-12.67%
2	Lợi nhuận sau thuế	109,383	82,180	58,257	(23,923)	-29.11%	(51,126)	-46.74%
3	Tổng quỹ lương	117,437	124,920	111,087	(13,833)	-11.07%	(6,350)	-5.41%
4	Tỷ lệ cổ tức	27.5%	15%	15%	-	0.00%	-12.50%	-45.45%
5	Tổng đầu tư XDCL	55,882	131,116	9,115	(122,001)	-93.05%	(46,767)	-83.69%

Nhìn chung, tình hình kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty giảm so năm 2018 và chưa đạt một chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra, cụ thể: doanh thu thuần đạt gần 86% kế hoạch, giảm 12,67% so với năm 2018 tương ứng giảm gần 160 tỷ đồng; Lợi nhuận đạt gần 71% kế hoạch, giảm 46,74% so năm 2018 tương ứng giảm hơn 51 tỷ đồng.

2.2. Các chỉ tiêu doanh thu - Chi phí - Lợi nhuận thực hiện so cùng kỳ năm trước

Bảng sau đây thể hiện kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2019, có so sánh với cùng kỳ năm 2018: (Chi tiết: Bảng số 02)

Bảng 02

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tăng trưởng 2019/2018
1	Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,261,768	1,101,935	87.33%
2	Giá vốn hàng bán	1,138,293	1,009,142	88.65%
3	Lợi nhuận gộp	123,475	92,794	75.15%
4	Chi phí tài chính	19,265	19,858	103.08%
5	Chi phí bán hàng	28,114	31,582	112.34%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	64,889	63,886	98.45%
7	Lợi nhuận trước thuế từ HĐSXKD	21,971	(14,333)	-65.24%
8	Lợi nhuận (sau thuế) được nhận từ công ty liên doanh liên kết	91,959	72,590	78.94%
9	Lợi nhuận sau thuế	109,001	58,257	53.45%

Như vậy, doanh thu thuần của Công ty trong năm đạt 1,101,935 tỷ đồng giảm 12,67% so với năm 2018, lợi nhuận gộp trong năm 2019 đạt gần 93 tỷ đồng giảm 24,85% so năm 2018.

Doanh thu thuần, giá vốn bán hàng tốc độ giảm tỷ lệ tương ứng khoảng 12%-13%; tuy nhiên chi phí giảm không đáng kể (chi phí quản lý doanh nghiệp giảm xấp xỉ 1.5%),

bên cạnh đó các chi phí tài chính cũng như chi phí bán hàng không giảm mà còn tăng từ 2%-3%, dẫn đến lợi nhuận sản xuất kinh doanh giảm sút.

B. Phân tích đánh giá tình hình tài chính của Công ty

1. Một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty

Bảng 03

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019		Tăng/giảm
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Tài sản ngắn hạn	665,982	70%	621,942	70%	(44,040)
-	Tiền và các khoản tương đương ti	26,752	3%	44,899	5%	18,147
-	Các khoản đầu tư tài chính ngắn h	-	0%	-	0%	-
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	418,656	44%	401,628	45%	(17,028)
-	Hàng tồn kho	216,153	23%	173,422	19%	(42,731)
-	Tài sản ngắn hạn khác	4,421	0%	1,993	0%	(2,428)
2	Tài sản dài hạn	281,132	30%	271,497	30%	(9,635)
-	Tài sản cố định	88,050	9%	100,507	11%	12,457
-	Tài sản dở dang dài hạn	21,504	2%	1,153	0%	(20,351)
-	Đầu tư tài chính dài hạn	159,253	17%	159,253	18%	-
-	Chi phí trả trước dài hạn	12,325	1%	10,584	1%	(1,741)
A	Tổng tài sản	947,114	100%	893,439	100%	(53,675)
1	Nợ phải trả	509,775	54%	464,391	52%	(45,384)
-	Nợ ngắn hạn	483,888	51%	446,714	50%	(37,174)
-	Nợ dài hạn	25,887	3%	17,677	2%	(8,210)
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	437,339	46%	429,048	48%	(8,291)
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	310,000	33%	310,000	35%	-
-	Quỹ đầu tư phát triển	48,116	5%	59,016	7%	10,900
-	Quỹ khác thuộc VCSH	839	0%	839	0%	-
-	Lợi nhuận chưa phân phối	78,384	8%	59,193	7%	(19,191)
B	Tổng nguồn vốn	947,114	100%	893,439	100%	(53,675)

So với đầu năm, tổng giá trị tài sản cũng như tổng nguồn vốn của Công ty giảm 53,675 tỷ đồng tương ứng giảm 5,67%.

Về tài sản: So với tài sản dài hạn thì tài sản ngắn hạn vẫn chiếm ưu thế hơn với tỷ trọng 70% trên tổng tài sản của Công ty, đạt 622 tỷ đồng trên tổng tài sản là 893 tỷ đồng.

- Tài sản ngắn hạn giảm 44 tỷ đồng (giảm 6,6% so với đầu năm), trong đó giá trị các khoản phải thu ngắn hạn giảm 17,028 tỷ đồng (tương ứng giảm gần 4,07% so với đầu năm).

- Tài sản dài hạn giảm 9,6 tỷ đồng (tương ứng giảm 3,42% so với đầu năm),

Việc giảm các khoản phải thu, hàng tồn kho, chi phí trả trước dài hạn cho thấy đơn vị đã cải thiện được chỉ số vòng quay vốn lưu động, công tác thu hồi công nợ có chuyển biến tích cực hơn so với đầu năm.

Về nguồn vốn: Cả nợ phải trả và vốn chủ sở hữu đều giảm so với đầu năm, trong đó nợ phải trả là: 464,4 tỷ đồng (chiếm 52% tổng nguồn vốn); vốn chủ sở hữu đạt 429 tỷ đồng (chiếm 48% tổng nguồn vốn). Tuy nhiên, việc giảm chỉ tiêu vốn chủ sở hữu nguyên nhân chủ yếu do lợi nhuận năm 2019 giảm mạnh so với năm 2018.

Về cân đối tài sản - nguồn vốn: Tính đến thời điểm 31/12/2019, với nguồn vốn chủ sở hữu và nợ dài hạn lớn hơn tài sản dài hạn số tiền khoảng 175 tỷ cho thấy Công ty đảm bảo đủ tài trợ cho tài sản dài hạn và không bị mất cân đối tài chính, đảm bảo cân đối giữa tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Bảng 04

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Chênh lệch
	I	2	3	4=3-2
I	Các chỉ số thanh toán			
1	Hệ số tài trợ vốn chủ sở hữu (VCSH/Tổng TS)	0.462	0.48	0.018
2	Hệ số thanh toán tổng quát (Tổng TS/Nợ phải trả)	1.86	1.86	0
3	Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1.38	1.38	0
4	Hệ số thanh toán nhanh (Tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn)	0.06	0.06	0
II	Các chỉ số lợi nhuận			
1	Tỷ suất sinh lời của TS (ROA) (LN trước thuế/Tổng TS bình quân)	12.25%	6%	-6.25%
2	Tỷ suất sinh lời của Vốn chủ sở hữu ROE (LN sau thuế/VCSH bình quân)	25.5%	13.4%	-12.10%
III	Các chỉ số hoạt động			
1	Vòng quay vốn lưu động (DT thuần/TSNH bình quân)	1.90	1.71	-0.19
2	Số vòng quay tổng tài sản (DT thuần/Tổng TS bình quân)	1.36	1.2	-0.16
3	Vòng quay các khoản phải thu (DT thuần/Các khoản phải thu bình quân)	4.10	3.27	-0.83

Qua bảng phân tích trên cho thấy hệ số tài trợ vốn chủ sở hữu của Công ty tăng hơn năm 2018 (đạt 0,48 lần) chứng tỏ Công ty tương đối tự chủ trong hoạt động tài chính.

Hệ số khả năng thanh toán tổng quát tương đương năm 2018 (đạt 1,86 lần), chỉ tiêu này cả 2 thời điểm đều cao, chứng tỏ khả năng thanh toán các khoản nợ trong dài hạn của Công ty được đảm bảo.

Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn năm 2019 tương đương với năm 2018 (đạt 1,38 lần), chỉ tiêu này lớn hơn 1 khá nhiều chứng tỏ công ty đảm bảo được khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

Hệ số thanh toán nhanh năm 2019 tương đương năm 2018 (đạt 0,06 lần) chỉ số này của Công ty khá thấp và nhỏ hơn 0,5; Công ty cần cải thiện khả năng thanh toán nhanh trong năm tới.

Tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA) năm 2019 giảm một nửa so với năm 2018 là 6,25% (năm 2019 chỉ đạt 6%), chứng tỏ khả năng sinh lời từ tài sản năm 2019 của Công ty không bằng năm 2018.

Tỷ suất sinh lời của vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2019 giảm so với năm 2018 hơn 12% (năm 2019 chỉ đạt 13,4%)

Vòng quay vốn lưu động năm 2019 là 1,2 vòng, chứng tỏ việc sử dụng vốn lưu động của Công ty khá tốt.

Vòng quay tổng tài sản năm 2019 giảm 0,16 vòng (đạt 1,2 vòng) cũng là một chỉ số khá tốt phản ánh việc sử dụng tài sản của Công ty

Qua phân tích các chỉ tiêu tài chính như trên, Ban kiểm soát đánh giá Công ty có tình hình tài chính tốt, khả năng thanh toán đảm bảo, hiệu quả kinh doanh tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

C. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm 2019, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiến bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2020. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong năm 2019 về các mặt hoạt động của Công ty.

D. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát :

Nhằm góp phần thực hiện đúng các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy chế quản lý công ty, hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động, Ban kiểm soát xin có một số kiến nghị sau :

1. Đẩy mạnh các biện pháp nhằm hạ giá thành sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý, chi phí bán hàng (tiến tới việc giao khoán chi phí theo sản phẩm) nhằm tăng hiệu quả từ lĩnh vực SXKD chính đặc biệt cần chú trọng công tác kinh tế ngay từ khâu đầu đầu, tổ chức thực hiện, công tác giám sát việc triển khai thực hiện các hợp đồng kinh tế.

2. Tiếp tục duy trì và phát huy uy tín của Công ty với các tổ chức tín dụng để tiếp tục được hưởng các chính sách ưu đãi áp dụng cho các doanh nghiệp sản xuất quy mô lớn; cũng như đàm phán với các đối tác trong quá trình ký kết hợp đồng kinh tế để được các điều kiện về thanh toán tối ưu nhất.

3. Tăng cường công tác quản lý công nợ, giảm nợ phải thu, giảm hàng tồn kho; tiếp tục có các giải pháp hiệu quả hơn nữa để tăng vòng quay vốn lưu động;

4. Đối với Nhà máy nhôm cần rà soát lại định mức các khoản mục chi phí để nâng cao việc quản lý chi phí và có biện pháp tiết giảm chi phí sản xuất đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được giao từ đầu năm tiến tới giao khoán từng công đoạn trong quá trình sản xuất tại đơn vị này và có đánh giá, gắn trách nhiệm cá nhân đối với việc

không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao. Đặc biệt cần có chế tài xử lý đối với nhóm các công trình có tỷ suất lợi nhuận thực hiện không đạt so với khi lập dự toán do các nguyên nhân chủ quan.

5. Tăng cường công tác tiếp thị, giới thiệu sản phẩm truyền thông, mở rộng mạng lưới kinh doanh đặc biệt là tiếp cận với các công trình có nguồn vốn tốt, rõ ràng để tăng sản lượng lĩnh vực thi công công trình nhôm, các sản phẩm khác...

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Ban kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm soát định kỳ theo Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, góp phần vào sự phát triển của Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và quyền lợi người lao động.

- Thực hiện các chuyên đề về kiểm soát như: chương trình kiểm soát chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại nhà máy nhôm.

- Đảm bảo ít nhất một thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.

- Thực hiện các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông;

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2020. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.

Nơi gửi:

- Như trên
- HĐQT, TGD
- Lưu BKS.



C. P. I. N